

**TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 271 /QĐ-TLĐ

Hà Nội, ngày 07 tháng 03 năm 2014



**QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy định**

Khen thưởng, xử phạt về thu, nộp tài chính công đoàn

ĐOÀN CHỦ TỊCH TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Công đoàn năm 2012; Điều lệ Công đoàn Việt Nam năm 2013;
- Căn cứ Nghị định số 191/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết về tài chính công đoàn;
- Theo đề nghị của Ban Tài chính Tổng Liên đoàn.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định khen thưởng, xử phạt về thu, nộp tài chính công đoàn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Riêng Quy định về trích thưởng và chi tiền thưởng kèm theo quyết định này thực hiện từ năm tài chính 2013, thay thế Quyết định số 1936/QĐ-TLĐ ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn.

Điều 3. Các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, Công đoàn các cấp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các đ/c UVĐCTTLD (để b/c);
- Lưu Văn thư TLD.

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH**

Đặng Ngọc Tùng

QUY ĐỊNH

Về việc Khen thưởng, xử phạt về thu, nộp tài chính công đoàn

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 271/QĐ-TLĐ ngày 07 tháng 03 năm 2014
của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Nguyên tắc khen thưởng, xử phạt.

1- Khen thưởng, xử phạt thu, nộp tài chính công đoàn nhằm khuyến khích thu đúng, thu đủ, thu kịp thời; nộp đầy đủ, kịp thời lên công đoàn cấp trên, sử dụng có hiệu quả nguồn tài chính công đoàn. Động viên, khuyến khích các tập thể, cá nhân đóng góp tích cực trong công tác thu, nộp tài chính công đoàn.

2- Đơn vị hoàn thành kế hoạch thu, nộp trong năm mới được trích thưởng, trường hợp vì lý do khách quan sang quý I năm sau mới hoàn thành kế hoạch thu, nộp, thì việc trích thưởng do Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động cấp tỉnh, thành phố và tương đương xem xét, quyết định.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 2. Đối tượng khen thưởng.

1- Tập thể, cá nhân trong các cơ quan công đoàn, công đoàn cơ sở trực tiếp chỉ đạo, tổ chức thu, nộp tài chính công đoàn, tham gia nghiên cứu, xây dựng cơ chế thu, chi, quản lý tài chính công đoàn.

2- Cán bộ quản lý, kế toán của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trực tiếp đóng kinh phí công đoàn cho tổ chức công đoàn; hỗ trợ kinh phí cho hoạt động của các cấp công đoàn.

3- Thành viên các đoàn kiểm tra, kiểm toán, thanh tra.

4- Cán bộ trong các cơ quan nhà nước tham gia, phối hợp xây dựng cơ chế thu, chi, quản lý tài chính công đoàn.

5- Tập thể, cá nhân của các cơ quan nhà nước: Kho bạc, Tài chính, Thuế,.. các cấp phối hợp thu, kiểm tra đóng kinh phí công đoàn.

6- Các trường hợp khác có liên quan đến thu, nộp tài chính công đoàn.

Điều 3. Mức thưởng.

1- Thưởng thu tài chính công đoàn.

1.1- Thưởng thu kinh phí và đoàn phí công đoàn.

a- Công đoàn cơ sở doanh nghiệp nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập được phân cấp thu kinh phí công đoàn (nếu có), đoàn phí công đoàn được trích thưởng bằng 1% tổng số kinh phí, đoàn phí công đoàn thu được.

b- Công đoàn cơ sở doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập được phân cấp thu kinh phí công đoàn (nếu có) và đoàn phí công đoàn được trích thưởng bằng 1,5% tổng số kinh phí và đoàn phí công đoàn thu được.

c- Công đoàn cấp trên cơ sở được phân cấp thu kinh phí công đoàn của đối tượng quy định tại Điểm b nêu trên được trích thưởng bằng 2% tổng số kinh phí công đoàn thu được để thưởng cho đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 2 bằng 1%, thưởng cho các đối tượng còn lại bằng 1%.

d- Công đoàn cơ sở chỉ được phân cấp thu đoàn phí công đoàn, được trích thưởng trên tổng số tiền đoàn phí công đoàn thu được theo mức quy định tại Điểm a, b nêu trên.

đ- Công đoàn các cấp trên cơ sở được phân cấp thu kinh phí công đoàn của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nơi chưa thành lập công đoàn cơ sở được trích thưởng bằng 3% tổng số kinh phí công đoàn thu được, trong đó đơn vị trích thưởng xem xét, quyết định thưởng cho đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 2 tối đa 1%.

e- Thưởng thu kinh phí công đoàn đơn vị HCSN.

e.1- Thưởng thu kinh phí công đoàn đơn vị HCSN thuộc ngân sách nhà nước địa phương.

- Công đoàn cấp trên được phân cấp thu kinh phí công đoàn của đơn vị HCSN thuộc ngân sách nhà nước địa phương được trích thưởng bằng 1,5% tổng số kinh phí công đoàn thu được. Trong đó:

+ Thưởng đối tượng tại Khoản 2, Điều 2 Quy định này bằng 0,8%

+ Thưởng các đối tượng tại Khoản 1, 3, 4, 5, 6, Điều 2 Quy định này bằng 0,7%

e.2- Thưởng thu kinh phí công đoàn của đơn vị HCSN thuộc ngân sách nhà nước TW:

- Liên đoàn Lao động cấp tỉnh, thành phố và tương đương hoặc công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở được phân cấp thu kinh phí công đoàn của đơn vị HCSN thuộc ngân sách TW được trích thưởng bằng 1,35% tổng số kinh phí công đoàn thu được. Trong đó:

+ Thưởng đối tượng tại Khoản 2, Điều 2 Quy định này bằng 0,8%

+ Thưởng đối tượng tại Khoản 1, 3, 4, 5, 6, Điều 2 Quy định này bằng 0,55%

- Đơn vị kế toán Tổng dự toán Tổng Liên đoàn được trích thưởng bằng 0,15% tổng số kinh phí công đoàn thu được của đơn vị HCSN thuộc ngân sách nhà nước Trung ương theo tổng hợp báo cáo quyết toán tài chính công đoàn năm để thưởng

cho các đối tượng tại khoản 1,4, 5, 6 Điều 2 Quy định này (Trong năm trích theo dự toán, khi có quyết toán trích thưởng theo số thu quyết toán).

1.2- Thưởng thu khác.

Thưởng các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp,.. hỗ trợ hoạt động công đoàn bằng 5% số tiền thu được, nhưng tối đa không quá 200 triệu đồng/năm. Mức thưởng cụ thể cho tập thể, cá nhân tham gia huy động và tổ chức, cá nhân hỗ trợ do đơn vị có phát sinh nguồn thu này quyết định.

1.3- Thưởng phối hợp thu kinh phí công đoàn.

LDLD cấp tỉnh, thành phố và tương đương hoặc công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở được phân cấp thu có phối hợp với Cơ quan Thuế thu kinh phí công đoàn của doanh nghiệp ngoài nhà nước, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập được trích 7% tổng số kinh phí công đoàn thu được để thưởng cho đơn vị phối hợp tổ chức thu.

1.4- Thưởng kiểm tra truy thu.

Mức thưởng bằng 5% tổng số tiền đã thu được.

Số tiền truy thu là số tiền sau khi quyết toán được phê duyệt, nhưng đoàn kiểm tra phát hiện trích thiếu, nộp thiếu hoặc chưa nộp, chi sai, đoàn kiểm tra xác định phải thu hồi (kể cả trường hợp đã quá thời hạn báo cáo quyết toán năm theo quy định của Tổng Liên đoàn, nhưng đơn vị chưa có báo cáo quyết toán).

Mức thưởng cho tập thể, cá nhân tham gia đoàn kiểm tra do Thủ trưởng đơn vị tổ chức đoàn kiểm tra quyết định.

2- Thưởng nộp lên công đoàn cấp trên:

2.1- Công đoàn cơ sở.

Mức thưởng bằng 2% tổng số tiền đã nộp trong kế hoạch. Mức thưởng bằng 4% tổng số tiền nộp vượt kế hoạch.

2.2. Công đoàn cấp trên cơ sở trở lên:

Mức thưởng bằng 1% tổng số tiền nộp trong kế hoạch. Mức thưởng bằng 3% tổng số tiền nộp vượt kế hoạch.

2.3. Doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công đoàn nộp lợi nhuận.

Doanh nghiệp công đoàn nộp lợi nhuận, đơn vị sự nghiệp công đoàn nộp chênh lệch thu, chi lên công đoàn cấp trên theo quy định của Tổng Liên đoàn, được công đoàn cấp trên trích thưởng bằng 5% số tiền nộp trong kế hoạch, bằng 10% số tiền nộp vượt kế hoạch.

Điều 4. Xử phạt về thu, nộp tài chính công đoàn.

Những đơn vị không hoàn thành kế hoạch thu kinh phí công đoàn và đoàn phí công đoàn (trừ trường hợp có lý do chính đáng), không nộp đủ nghĩa vụ lên công đoàn cấp trên thì đồng chí Chủ tịch và đồng chí Trưởng ban Tài chính không được

xét danh hiệu thi đua năm đó, đồng thời thông báo đến Ban Chấp hành công đoàn cấp trên trực tiếp.

Chương III

KINH PHÍ CHI THƯỞNG, QUYẾT TOÁN TIỀN THƯỞNG

Điều 5. Nguồn kinh phí chi thưởng, quyết toán tiền thưởng.

1- Thưởng thu tài chính: Căn cứ vào kết quả thu, mức thưởng theo Điều 3 Quy định này công đoàn các cấp được phân cấp thu quyết định trích thưởng, chi tiền thưởng, quyết toán chi tiền thưởng từ nguồn kinh phí của đơn vị.

2- Thưởng nộp kinh phí: Đơn vị nhận kinh phí của đơn vị cấp dưới nộp lên quyết định trích thưởng, cấp tiền thưởng và quyết toán chi tiền thưởng.

3- Thưởng kiểm tra truy thu: Căn cứ biên bản kiểm tra theo quyết định kiểm tra của cấp có thẩm quyền, đơn vị nhận kinh phí truy thu trích thưởng tính trên số tiền đã thu được, chi thưởng và quyết toán tiền chi thưởng.

4- Mức thưởng cho cá nhân trong các cơ quan công đoàn 1 năm không quá 4 (bốn) tháng tiền lương cơ sở theo quy định của Nhà nước. Cuối niên độ kế toán nếu số tiền thưởng chỉ cho tập thể, cá nhân không hết đơn vị được chuyển vào quỹ cơ quan. Đối với các đơn vị không thực hiện thưởng cho các đối tượng quy định tại Khoản 2, Điều 2 thì không được trích thưởng và sử dụng tiền thưởng chỉ cho các đối tượng khác.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Các cấp công đoàn có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện việc trích, sử dụng, quản lý tiền thưởng theo đúng qui định của Tổng Liên đoàn.

2. Ban Tài chính, Ủy ban Kiểm tra công đoàn các cấp có trách nhiệm kiểm tra việc trích, sử dụng tiền thưởng theo quy định này.

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH**



Đặng Ngọc Tùng